

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 31/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Thảo.

2. Bà Trần Thị Kia.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 06/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 10/8/2021 đối với các bị cáo:

1. **Mang Thanh H**, sinh ngày 20/7/1992 tại Gia Lai; trú tại: Tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mang Văn N và bà Phan Thị Kim L; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/7/2017, bị Công an phường T, thị xã A xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đồng về hành vi đánh nhau đã chấp hành xong. Ngày 12/11/2019, bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác); bị tạm giữ từ ngày 12/01/2021, đến ngày 14/01/2021 tạm giam cho đến nay. Có mặt.

2. **Trương Văn H1**, sinh ngày 18/02/1991 Gia Lai; nơi ĐKKTT: Thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Đ và bà Bùi Thị Kim T; có vợ Trần Thị Thủy T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/8/2018, bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác đã chấp hành xong; bị bắt tạm giam từ ngày 25/02/2021 cho đến nay; có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Lê Trường T, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ N, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người làm chứng:*

1. Trần Văn Th, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ M, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Trần Minh P, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ N, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Mang Văn N, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ H, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

4. Đặng Phụng Nh, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ M, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

5. Trần Thị Thủy T, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ S (nay là Tổ B), phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát Kinh tế - Ma túy Công an thị xã A phối hợp với Công an phường A tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Mang Thanh H tại Tổ C, phường A, thị xã A, thì phát hiện Lê Trường T, Trương Văn H1 và Trần Văn Th đang ở trong phòng ngủ (phòng số 02) và thu giữ một số vật chứng có liên quan, gồm: 01 gói nilon bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể sau lưng Trương Văn H1; 01 bình ga mini (có gắn đầu khò); 01 nỏ thủy tinh; 02 ống thủy tinh. Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Mang Thanh H, Cơ quan CSĐT Công an thị xã A phát hiện, thu giữ các đồ vật có liên quan gồm: 01 ví da màu đen, bên trong có 01 nỏ thủy tinh bị uốn cong một đầu được gắn trên nắp nhựa màu tím và 07 gói nilon; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu EAGLE bên trong có 01 gói nilon có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (chai nhựa, nỏ thủy tinh, ống hút); 01 vỏ gói thuốc lá hiệu CRAVEN bên trong có 06 gói nilon đều chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể; 46 ống thủy tinh và 44 ống hút bằng nhựa màu xanh, vàng, cam, trắng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã A còn thu giữ các vật chứng gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, sim số: 0978.835.xxx, số Imei 359021098122404 (của Trương Văn H1); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màn hình cảm ứng, màu xám bạc, sim số: 0906419xxx, số Imei 355682072314020 (của Lê Trường T); 01 ví màu đen và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Trường T, số 230602184; 01 giấy phép đăng ký xe mô tô mang tên Lê Thị Th, sinh năm 1959, đăng ký BKS 81N1-74xx; 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển kiểm soát 81N1-74xx, màu đen - vàng, số khung 609Y072577, số máy 5B96072583; 01 cây kéo bằng kim loại màu bạc; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.170.000đồng.

Tại Kết luận giám định số: 13/KLGD ngày 25/12/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon, trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3487gam; 07 (bảy) gói nilon, trong bì công văn ghi bì số 01 niêm phong gửi giám định không phát hiện bám dính ma túy; Chất rắn màu vàng nhạt bám dính trong 01 (một) đoạn ống thủy tinh (nỏ) trong bì công văn ghi “Bì số 01” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1774gam; Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon (trong vỏ gói thuốc lá hiệu EAGLE) trong bì công văn ghi “Bì số 02” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,8923gam; Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 06 (sáu) gói nilon (trong vỏ gói thuốc lá hiệu “CRAVEN”) trong bì công văn ghi “Bì số 03” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 13,7182gam; Chất bám dính trong 01 (một) chai nhựa và 01 (một) đoạn ống thủy tinh gắn trên nắp chai, trong gói giấy niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, do lượng mẫu ít không cân được khối lượng; Chất bám dính trên đoạn ống nhựa gắn trên nắp chai, trong gói giấy niêm phong gửi giám định không đủ yếu tố giám định.

Tại Kết luận giám định số: 12/KLGD ngày 24/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Phát hiện 01 (một) dấu đường vân trên 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu EAGLE đựng trong bì công văn niêm phong ghi ký hiệu bì số 02 (mẫu cần giám định), dấu vết đường vân phát hiện được mờ nhòe, ít đặc điểm, không đủ yếu tố giám định truy nguyên. Các mẫu vật gửi giám định còn lại (mẫu cần giám định) không phát hiện dấu vết đường vân.

Trong quá trình điều tra:

- Mang Thanh H và Đặng Phượng N khai nhận: Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 17/12/2020, H và N đang ở nhà H thì Lê Trường T gọi điện thoại cho H nói đến nhà H chơi. Khoảng 10 phút sau, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81N1-74xx đến nhà H thì gặp H và N đang ở trong phòng ngủ (phòng số 02). T lấy trong túi quần ra 01 gói nilon bên trong có ma túy đá (tên khoa học là Methamphetamine) đưa cho H và nói H cất đi, H cầm ma túy bỏ vào gói thuốc lá hiệu EAGLE cất trên đầu tủ gỗ trong phòng ngủ. T ngồi chơi với H và N khoảng 15 phút, sau đó T nghe điện thoại rồi T đi ra ngoài. Khoảng 30 phút sau, T quay lại cầm theo 01 bì nilon màu đen vào nhà H, T mở bì nilon ra thì H thấy bên trong có 01 ví da màu đen, trong ví da có 06 gói nilon có chứa ma túy đá. Sau đó, H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá trong phòng ra đặt trên nền nhà, T lấy 01 gói ma túy cất miệng và lấy ống nhựa xúc ma túy cho vào nỏ và phân thêm 02 gói nhỏ, số còn lại T kít lại và bỏ 06 gói ma túy vào trong vỏ gói thuốc hiệu CRAVEN. Sau đó, H và N đi ăn, còn T ở lại trong phòng nhà H.

- Trương Văn H1 khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/12/2020, Trương Văn H1 đến nhà H gặp T để mua 500.000đồng ma túy đá. Khi H1 vào nhà H, thấy T đang ngồi trong phòng, H1 lấy 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng

đưa cho T, T cầm tiền rồi đi ra phía ngoài lấy 01 gói ma túy vào đưa cho H1. Sau khi bán ma túy cho H1, thì T nhờ H1 thổi nỏ sử dụng ma túy, T ra ngoài lấy trong tủ gỗ (ở đường luống) 03 ống thủy tinh vào đưa cho H1, H1 cầm 01 ống thủy tinh và bỏ gói ma túy mới mua xuống nền sau lưng chỗ ngồi. Sau đó, T đưa bình ga cho H1 đốt lửa, thổi nỏ thì có Trần Văn Th đến và cơ quan Công an vào kiểm tra khám xét thu giữ các vật chứng liên quan.

- Lê Trường T không thừa nhận lời khai của H, H1 và N. Cơ quan CSĐT Công an thị xã A chưa đủ chứng cứ để chứng minh hành vi phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” của Lê Trường T. Cơ quan CSĐT Công an thị xã A tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ được hành vi phạm tội sẽ đề nghị xử lý sau.

- Đối với số ma túy mà Cơ quan CSĐT Công an thị xã A thu giữ tại nhà Mang Thanh H (cụ thể: Trong gói thuốc CRAVEN trong tủ gỗ, có trọng lượng 13,3667gam và trong nỏ thủy tinh có trọng lượng 0,1377gam, loại Methamphetamine). Cơ quan CSĐT Công an thị xã A đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được số ma túy đó là của ai, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 05/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố các bị cáo Mang Thanh H, Trương Văn H1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Mang Thanh H, Trương Văn H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Mang Thanh H, Trương Văn H1; áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H. Đề nghị xử phạt bị cáo Mang Thanh H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; xử phạt bị cáo Trương Văn H1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 0,3119gam chất màu trắng dạng tinh thể (loại Methamphtamine) trong 01 gói nilon thuộc bì thư và vỏ gói ; 1,8301gam chất màu trắng dạng tinh thể (loại Methamphtamine) trong 01 gói nilon thuộc bì công văn ghi “Bì số 02” và vỏ bao gói ; 01 chai nhựa, trên nắp chai có gắn 01 đoạn ống thủy tinh và 01 đoạn ống hút nhựa thuộc gói giấy và vỏ bao gói; 46 ống thủy tinh và 44 ống hút bằng nhựa; 01 bình ga mini (có gắn đầu khò); 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu dài 11,5cm; 02 ống thủy tinh màu trắng dài 20cm; 01 quẹt ga màu xanh; sim điện thoại số: 0978.835.xxx. Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, số Imei 359021098122404 của Trương Văn H1.

- Đối với Lê Trường T, Cơ quan CSĐT Công an thị xã A chưa đủ chứng cứ để chứng minh hành vi phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Cơ quan CSĐT Công an thị xã An Khê tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ được hành vi phạm tội sẽ đề nghị xử lý sau.

- Cơ quan CSĐT Công an thị xã A tiếp tục điều tra xử lý trong vụ án khác và giữ lại số vật chứng gồm: 01 ví da màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màn hình cảm ứng, màu xám bạc, số sim: 0906419xxx, Imei 355682072314020; 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, BKS 81N1-74xx, màu đen-vàng; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 81N1-74xx mang tên Lê Thị Th; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Trường T số 230602184; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.170.000 đồng; 01 cây kéo bằng kim loại màu bạc; 0,1377gam ma túy loại Methamphetamine, được bỏ trong 01 gói nilon (thuộc bì Công văn ghi “Bì số 01”); 13,3667gam ma túy loại Methamphetamine (trong có 06 gói nilon thuộc bì công văn ghi “Bì số 03”) nên không đề cập.

- Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 17/12/2020, tại nhà của Mang Thanh H thuộc Tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, các bị cáo Mang Thanh H đã có hành vi tàng trữ 1,8923 gam ma túy loại Methamphetamine và Trương Văn H1 đã có hành vi tàng trữ 0,3487 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A phát hiện và thu giữ. Do đó, hành vi của các bị cáo Mang Thanh H và Trương Văn H1 đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Mang Thanh H và Trương Văn H1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đối với Mang Thanh H, sau khi phạm tội đã đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã A đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo H và H1, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, phạm tội lần đầu, không có thu lợi từ hành vi phạm tội nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về vật chứng:

[7.1] Xét tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng gồm: 0,3119gam chất màu trắng dạng tinh thể (loại Methamphetamine) trong 01 gói nilon thuộc bì thư và vỏ gói ; 1,8301gam chất màu trắng dạng tinh thể (loại Methamphetamine) trong 01 gói nilon thuộc bì công văn ghi “Bì số 02” và vỏ bao gói ; 01 chai nhựa, trên nắp chai có gắn 01 đoạn ống thủy tinh và 01 đoạn ống hút nhựa thuộc gói giấy và vỏ bao gói; 46 ống thủy tinh và 44 ống hút bằng nhựa; 01 bình ga mini (có gắn đầu khò); 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu dài 11,5cm; 02 ống thủy tinh màu trắng dài 20cm; 01 quạt ga màu xanh; sim điện thoại số: 0978.835.xxx.

[7.2] Xét tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, số Imei 359021098122404 của Trương Văn H1.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 299, khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Mang Thanh H và Trương Văn H1. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Mang Thanh H.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Mang Thanh H và Trương Văn H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Mang Thanh H 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 12/01/2021).

3. Xử phạt bị cáo Trương Văn Hoàng 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 25/02/2021).

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,3119gam chất màu trắng dạng tinh thể (loại Methamphetamine) trong 01 gói nilon thuộc bì thư và vỏ gói ; 1,8301gam chất màu trắng dạng tinh thể (loại Methamphetamine) trong 01 gói nilon thuộc bì công văn ghi “Bì số 02” và vỏ bao gói ; 01 chai nhựa, trên nắp chai có gắn 01 đoạn ống thủy tinh và 01 đoạn ống hút nhựa thuộc gói giấy và vỏ bao gói; 46 ống thủy tinh và 44 ống hút bằng nhựa; 01 bình ga mini (có gắn đầu khò); 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu dài 11,5cm; 02 ống thủy tinh màu trắng dài 20cm; 01 quẹt ga màu xanh; sim điện thoại số: 0978.835.xxx.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, số Imei 359021098122404 của Trương Văn H1.

(Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, đặc điểm, số lượng, chủng loại theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã A và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Mang Thanh H và Trương Văn H1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (31/8/2021), các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông